| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DIỄN CHÂU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 84/2021/HSST
Ngày: 30-3-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Trung.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Lộc và ông Nguyễn Thế Anh.
***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:*** ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/QĐXX-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Ú,** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/01/1994 tại: huyện DC, tỉnh N A; Nơi cư trú: Xóm BC T, xã DB, huyện D C, tỉnh NA; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1959 và bà Thái Thị L - sinh năm 1963; Anh chị, em ruột: Gia đình có 05 chị em bị can là thứ 5 trong gia đình. Vợ, con: chưa

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức Ư.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/7/1996 tại: huyện DChâu, tỉnh NAn; Nơi cư trú: Xóm HNam, xã DBích, huyện DChâu, tỉnh NAn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Đức N - sinh năm 1969 và bà Thái Thị T - sinh năm 1968. Anh chị, em ruột: Gia đình có có 04 chị, em, bị can là con thứ 03 trong gia đình. Vợ: Cao Thị Thùy D - sinh năm 2001, con: có 01 con 04 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/10/2020, Nguyễn Đức Ư gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Ú hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy đá thì Ú đồng ý. Sau đó Ú đi bộ sang nhà bà Trần Thị Nt (sinh năm 1969, trú tại xóm Q T, xã D B, huyện D C) và mua 800.000 đồng ma túy đá mang về nhà lấy một ít bỏ vào gói nilon màu trắng cất vào trong ví da màu đen đặt tại đầu giường phòng ngủ để khi có ai hỏi mua thì bán kiếm lời, số còn lại Ú bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long rồi đi đến đường phía trước quán Internet "Bảo Lạc" thuộc xóm H N, xã DBích, huyện DChâu đưa cho Ư lấy 800.000 đồng. Nguyễn Đức Ư mang số ma túy vừa mua về nhà lấy một ít ra sử dụng, phần còn lại cất giấu trong nhà tắm.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/10/2020, Nguyễn Đức Ư lấy số ma túy cất dấu trong nhà tắm để sử dụng, khi đi đến đoạn đường liên xóm thuộc xóm H Nam, xã DBích, huyện DChâu, tỉnh N An thì bị tổ công tác của Công an huyện D C kiểm tra, do lo sợ Ước thả từ lòng bàn tay trái xuống mặt đường ngay cạnh chân trái của Ước đứng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa 01 gói nilon màu trắng bên ngoài quấn mảnh giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau đó, tổ công tác tiến hành thu giữ gói ma túy và niêm phong theo quy định rồi đưa Nguyễn Đức Ư về trụ sở Ủy ban nhân dân xã D B, huyện D C để lập biên bản quả tang.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 27/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện D C thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Ú tại Xóm BC Thắng, xã D B, huyện D C, tỉnh NA. Quá trình khám xét thu giữ trong ví da màu đen của Ú để ở đầu giường đặt trong phòng ngủ của Ú 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Hồi 19 giờ 30 ngày 26/10/2020 và hồi 12 giờ 45 ngày 27/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện D C tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

* Thủ tục giám định: Tại Bản kết luận giám định số 813/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 11/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận:

- Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức Ư gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là **0,75 g**.

- Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Út gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là **0,15 g**.

* Về vật chứng:

- 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Ư;

- 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ú

Các vật chứng nêu trên hiện bảo quản tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện D C.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ú, và bị cáo Nguyễn Đức Ư khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 37/VKS-DC ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Nguyễn Đức Ư về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố Nguyễn Văn Ú về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ư từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ú từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Ước; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ú.

Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/10/2020, tại xóm HNam, xã DB, huyện DC, tỉnh N A, Nguyễn Đức Ư có hành vi tàng trữ trái phép **0,75 g** (không phẩy bảy mươi lăm gam) Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy này Ước mua của Nguyễn Văn Ú.

Ngày 27/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Ú, thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng để trong ví da màu đen để trên đầu giường trong phòng ngủ của Ú có khối lượng 0,15 gam. Vì vậy, Nguyễn Văn Ú phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với khối lượng 0,75 + 0,15 = **0,9 gam** (không phẩy chín gam) Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Ước đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Nguyễn Văn Ú đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm bao gia đình tan cửa nát nhà, ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, giống nòi. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội với vai trò, mức độ khác nhau do đó cần lên cho mỗi bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ú ngoài mục đích mua ma túy về sử dụng còn bán lại kiếm lời, do đó bị cáo bị truy

tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Nguyễn Đức Ư.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Ư; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ú là loại Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Đối với bà Trần Thị N là người bán ma túy cho Ú (theo lời khai của Ú), qua xác minh bà N hiện không có mặt tại địa phương nên CQĐT tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ư 18 ( Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 26/10/2020.

- Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ú 36 ( Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 27/10/2020.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Ư; 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Ú. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DC.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Đức Ư mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh N An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Nguyễn Quang Trung**

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND tỉnh N An;
- VKSND huyện DChâu;
- CA huyện DChâu (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện DChâu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Thế Anh** **Lê Thị Thùy Linh** **Nguyễn Quang Trung**